

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT THÁNG 07/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 13h00 - 02/08/2025 - Phòng : 128 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	27205434656	Đặng Nguyễn Phương	Anh	21/11/2003	Phú Yên	31CBN5					
2	28204600680	Lê Tuyết	Anh	04/05/2004	Đà Nẵng	31CBN5					
3	29204626061	Nguyễn Thị Phương	Dung	13/09/2005	Đà Nẵng	31CBN5					
4	27215351495	Nguyễn Đình	Hiền	07/08/2003	Bắc Giang	31CBN5					
5	27215402074	Trịnh Quốc	Hung	06/09/2000	Huế	31CBN5					
6	27217140939	Lê Tấn	Huy	20/10/2003	Quảng Nam	31CBN5					
7	27215343759	Đoàn Duy	Minh	06/10/2003	Lâm Đồng	31CBN5					
8	27205435338	Nguyễn Lê Khánh	Ngân	03/12/2003	Quảng Nam	31CBN5					
9	28209350282	Phạm Bảo	Ngọc	27/05/2003	Đà Nẵng	31CBN5					
10	27205450460	Trần Thị Gia	Nguyễn	14/12/2002	Gia Lai	31CBN5					
11	29214151089	Đỗ Thị Thúy	Nhi	04/08/2005	Đắk Lắk	31CBN5					
12	28214304515	Lê Việt	Quang	09/08/2004	Bình Định	31CBN5					
13	29204145141	Lê Phương	Thảo	15/02/2005	Quảng Nam	31CBN5					
14	27205436618	Lê Thị Hồng	Thom	13/08/2003	Lâm Đồng	31CBN5					
15	27215422798	Đào Việt	Tiến	07/04/2003	Đắk Lắk	31CBN5					
16	27205352616	Nguyễn Lan	Trinh	09/10/2003	Đắk Lắk	31CBN5					
17	28204354745	Nguyễn Lê Ngọc	Trinh	14/05/2004	Quảng Nam	31CBN5					
18	28214354705	Đặng Thành	Trung	26/10/2004	Nghệ An	31CBN5					
19	28219305999	Nguyễn Quốc	Việt	31/10/2004	Quảng Nam	31CBN5					
20	27215400291	Huỳnh Quốc	Vương	14/12/2003	Quảng Nam	31CBN5					

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT THÁNG 07/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 13h00 - 02/08/2025 - Phòng : 129 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	29207339654	Hồ Thị Lan	Hương	27/08/2005	Đà Nẵng	31CHT4					
2	30204563722	Hoàng Thị Phương	Anh	24/01/2006	Nghệ An	31CHT5					
3	28204351025	Trần Phạm Diễm	Hiếu	13/01/2004	Quảng Nam	31CHT5					
4	27212929889	Đặng Văn	Hung	15/01/2003	Nghệ An	31CHT5					
5	28211150005	Trần Khánh	Hung	07/06/2003	Đắk Lắk	31CHT5					
6	28209500591	Nguyễn Thị Xuân	Hương	02/05/2004	Quảng Trị	31CHT5					
7	30204557389	Đặng Quỳnh	Lê	19/03/2006	Hà Tĩnh	31CHT5					
8	29208150767	Phạm Thị Ly	Ly	02/04/2005	Quảng Nam	31CHT5					
9	28208101802	Phan Thị Nhã	My	08/07/1999	Đà Nẵng	31CHT5					
10	24213705480	Nguyễn Minh	Nhật	16/11/2000	Đà Nẵng	31CHT5					
11	28204646545	Nguyễn Thị Quỳnh	Nhi	18/03/2004	Gia Lai	31CHT5					
12	28204706379	Đỗ Hoàng	Nhung	28/04/2004	Đà Nẵng	31CHT5					
13	27214329264	Phạm Phú	Quốc	01/05/2003	Quảng Nam	31CHT5					
14	27203336438	Nguyễn Thị Lệ	Quyên	17/02/2003	Ninh Bình	31CHT5					
15	27203342189	Dương Xuân	Quỳnh	29/10/2003	Quảng Nam	31CHT5					
16	27214303182	Nguyễn Quang	Thắng	18/12/2001	Quảng Nam	31CHT5					
17	29204661377	Ngô Huyền	Thanh	08/04/2005	Quảng Ngãi	31CHT5					
18	28204901936	Huỳnh Thị Thu	Yên	15/08/2004	Đà Nẵng	31CHT5					
19	27211226957	Trần Hoàng Gia	Bảo	15/10/2003	Huế	31CSC5					
20	29206245929	Nguyễn Thị Ánh	Duyên	07/04/2005	Gia Lai	31CSC5					

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT THÁNG 07/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 13h00 - 02/08/2025 - Phòng : 207 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	26205339283	Lê Thị Mỹ	Hương	17/04/2002	Đà Nẵng	31CSC5					
2	26215339281	Vũ Quang	Huy	28/08/2002	Kon Tum	31CSC5					
3	27215327193	Nguyễn Vũ Lê	Huy	07/12/2003	Đà Nẵng	31CSC5					
4	26215334851	Hồ Vĩnh	Khoa	04/03/2002	Quảng Nam	31CSC5					
5	29206264826	Phan Thùy	Linh	03/09/2004	Đắk Lắk	31CSC5					
6	26215234266	Phạm Quang	Minh	20/07/1999	Huế	31CSC5					
7	27217234886	Văn Dương Thảo	My	20/09/2003	Quảng Nam	31CSC5					
8	26205339309	Trần Hà	Ngân	21/01/2002	Đà Nẵng	31CSC5					
9	26204732390	Bùi Thị Bích	Ngọc	03/12/1997	Đà Nẵng	31CSC5					
10	27202239726	Lê Nguyễn Hoài	Ngọc	31/05/2003	Đà Nẵng	31CSC5					
11	26207231088	Lê Thị Thanh	Nhàn	26/07/2002	Quảng Nam	31CSC5					
12	27215352222	Trần Tấn	Nhật	30/10/2002	Quảng Nam	31CSC5					
13	27211346070	Nguyễn Đình	Phúc	05/10/2003	Quảng Trị	31CSC5					
14	27212842462	Ông Văn	Quý	08/11/2003	Đà Nẵng	31CSC5					
15	26211534735	Nguyễn Phước	Sang	31/08/2002	Đà Nẵng	31CSC5					
16	27212844235	Nguyễn Hữu Ngọc	Thảo	24/05/2003	Đà Nẵng	31CSC5					
17	26215332679	Nguyễn Đức	Trung	25/03/2002	Quảng Bình	31CSC5					
18	29206242548	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	29/10/2005	Quảng Nam	31CSC5					
19	27211343860	Phạm Trần Thanh	Nhiên	01/09/2003	Quảng Nam	31THT8					
20	28204601424	Nguyễn Thị Diệu	Hiền	22/10/2004	Quảng Nam	31TSC7					

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG